UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
TRƯỜNG CĐ ĐIỆN TỬ - ĐIỆN LẠNH HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG ĐIỂM RÈN LUYỆN NĂM HỌC

Trình độ đào tạo: Cao đẳng **Lớp: 50CĐT**
Năm học: 2025-2026 **Khóa học: 50**

TT	Mã SV	Họ và tên	Lớp	Ngày sinh	Kỳ 1	Kỳ 2	Điểm rèn luyện	Xếp loại
1	2023CD50425	Nguyễn Đức Thắng	50CĐT	13/11/2005	89	86	88	Tốt

Xuất sắc: 0 chiếm 0 %
Tốt: 1 chiếm 100 %
Khá: 0 chiếm 0 %
TB: 0 chiếm 0 %
Yếu: 0 chiếm 0 %

Hà Nội, ngày 27 tháng 07 năm 2026

Phòng Quản lý đào tạo

Nguyễn Thị Hương

Lập biểu

Nguyễn Hải Hà

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
TRƯỜNG CAO ĐẲNG
ĐIỆN TỬ - ĐIỆN LẠNH HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG ĐIỂM RÈN LUYỆN NĂM HỌC

Trình độ đào tạo: Cao đẳng **Lớp: 50TĐH**
Năm học: 2025-2026 **Khóa học: 50**

TT	Mã SV	Họ và tên	Lớp	Ngày sinh	Kỳ 1	Kỳ 2	Điểm rèn luyện	Xếp loại
1	2023CD5084	Cát Xuân Chiến	50TĐH	26/07/2005	90	85	88	Tốt

Xuất sắc: 0 chiếm 0 %
Tốt: 1 chiếm 100 %
Khá: 0 chiếm 0 %
TB: 0 chiếm 0 %
Yếu: 0 chiếm 0 %

Hà Nội, ngày 27 tháng 07 năm 2026

Phòng Quản lý đào tạo

Nguyễn Thị Hương

Lập biểu

Nguyễn Hải Hà

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
TRƯỜNG CAO ĐẲNG
ĐIỆN TỬ - ĐIỆN LẠNH HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG ĐIỂM RÈN LUYỆN NĂM HỌC

Trình độ đào tạo: Cao đẳng **Lớp: 50ĐCN**
Năm học: 2025-2026 **Khóa học: 50**

TT	Mã SV	Họ và tên	Lớp	Ngày sinh	Kỳ 1	Kỳ 2	Điểm rèn luyện	Xếp loại
1	2023CD50124	Nguyễn Tấn Dũng	50ĐCN	08/11/2005	83	85	84	Tốt
2	2023CD50001	Dương Văn Phong	50ĐCN	28/02/2005	82	85	84	Tốt
3	2023CD50512	Nguyễn Đức Việt	50ĐCN	26/11/2005	85	85	85	Tốt

Xuất sắc: 0 chiếm 0 %
Tốt: 3 chiếm 100 %
Khá: 0 chiếm 0 %
TB: 0 chiếm 0 %
Yếu: 0 chiếm 0 %

Hà Nội, ngày 27 tháng 07 năm 2026

Phòng Quản lý đào tạo

Nguyễn Thị Hương

Lập biểu

Nguyễn Hải Hà

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
TRƯỜNG CAO ĐẲNG
ĐIỆN TỬ - ĐIỆN LẠNH HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG ĐIỂM RÈN LUYỆN NĂM HỌC

Trình độ đào tạo: Cao đẳng **Lớp: 50ĐĐT2**
Năm học: 2025-2026 **Khóa học: 50**

TT	Mã SV	Họ và tên	Lớp	Ngày sinh	Kỳ 1	Kỳ 2	Điểm rèn luyện	Xếp loại
1	2023CD50062	Phạm Trần Đức Anh	50ĐĐT2	16/07/2005	90	84	87	Tốt
2	2023CD50072	Khổng Xuân Bắc	50ĐĐT2	01/03/2005	89	85	87	Tốt
3	2023CD50092	Nguyễn Mạnh Cường	50ĐĐT2	19/01/2005	87	85	86	Tốt
4	2023CD50149	Nguyễn Xuân Đạt	50ĐĐT2	20/07/2005	88	84	86	Tốt
5	2023CD50185	Tạ Huy Hà	50ĐĐT2	25/03/2005	89	90	90	Xuất sắc
6	2023CD50224	Đỗ Văn Hiệp	50ĐĐT2	20/07/2005	87	84	86	Tốt
7	2023CD50280	Trương Đức Anh Khôi	50ĐĐT2	18/09/2005	89	84	86	Tốt
8	2023CD50286	Lăng Văn Kiều	50ĐĐT2	10/09/2005	79	84	82	Tốt
9	2023CD50430	Tạ Văn Thiêm	50ĐĐT2	15/11/2005	87	84	86	Tốt
10	2023CD50495	Nguyễn Hữu Trung	50ĐĐT2	02/08/2005	88	85	86	Tốt

Xuất sắc: 1 chiếm 10 %
Tốt: 9 chiếm 90 %
Khá: 0 chiếm 0 %
TB: 0 chiếm 0 %
Yếu: 0 chiếm 0 %

Hà Nội, ngày 27 tháng 01 năm 2026

Phòng Quản lý đào tạo

Nguyễn Thị Hương

Lập biểu

Nguyễn Hải Hà